

Số: 01 /CT-UBND

Hải Phòng, ngày 02 tháng 01 năm 2018

CHỈ THỊ

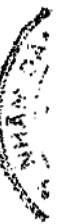
**Về việc tăng cường sử dụng vật liệu không nung và hạn chế sản xuất,
sử dụng gạch đất sét nung trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

Thực hiện Quyết định số 567/QĐ-TTg ngày 28/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển vật liệu xây không nung đến năm 2020; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 16/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng vật liệu xây không nung và hạn chế sản xuất, sử dụng gạch đất sét nung và chỉ đạo của Bộ Xây dựng tại Công văn số 896/BXD-VLXD ngày 01/6/2012, hiện nay thành phố Hải Phòng đã cơ bản xóa toàn bộ các lò gạch đất nung thủ công, lò đứng, lò vòng theo Quyết định số 1888/QĐ-UBND ngày 30/9/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố, góp phần đáng kể vào việc giảm thiểu ô nhiễm môi trường và sử dụng đất màu, đất canh tác vào sản xuất gạch đất nung.

Việc phát triển vật liệu xây không nung trên địa bàn thành phố đã được một số tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất nhưng với quy mô nhỏ lẻ, công nghệ còn hạn chế, sản phẩm chưa được thị trường chấp nhận rộng rãi. Nhằm tiếp tục tăng cường sản xuất vật liệu xây không nung thay thế vật liệu đất nung, đảm bảo chất lượng, thân thiện với môi trường đáp ứng nhu cầu xây dựng phát triển thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các ngành, các cấp, các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan tiếp tục triển khai thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Các ngành, các cấp tiếp tục tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố tham gia với Bộ Xây dựng và các Bộ, ngành Trung ương xây dựng chế độ chính sách phát triển, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh vật liệu xây không nung; tạo điều kiện tốt cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật liệu xây không nung trên địa bàn thành phố; tăng cường công tác tuyên truyền và các chế độ chính sách phát triển vật liệu xây không nung của Nhà nước và thành phố hiện nay. Thực hiện tốt các chỉ tiêu phát triển vật liệu xây dựng theo Quy hoạch được duyệt.

Các chủ đầu tư có dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh vật liệu xây không nung cần lựa chọn các công nghệ hiện đại, phù hợp với điều kiện, nhu cầu ở địa phương. Các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc cung cấp, sử dụng vật liệu xây không nung đối với các công trình xây dựng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 13/2017/TT-BXD ngày 08/12/2017 của Bộ Xây dựng.



2. Sở Xây dựng:

- Triển khai hướng dẫn các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực vật liệu xây không nung cho các đối tượng có liên quan.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định về sử dụng vật liệu xây không nung trong các công trình xây dựng theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 16/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 13/2017/TT-BXD ngày 08/12/2017 của Bộ Xây dựng.

- Không giới thiệu địa điểm, cấp chứng chỉ quy hoạch, giấy phép xây dựng, thẩm định dự án đầu tư cho các dự án đầu tư mới sản xuất gạch đất sét nung với công nghệ lò đứng, lò vòng sử dụng nguồn nguyên liệu hóa thạch.

- Tăng cường chỉ đạo việc nghiên cứu hoàn thiện công nghệ và thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung.

- Tổ chức, tham mưu thực hiện tốt quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố.

- Tổng hợp, đề xuất định hướng chính sách nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện chương trình phát triển vật liệu xây không nung trên địa bàn thành phố.

- Sở Xây dựng có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các ngành, cấp, đơn vị liên quan thực hiện các nội dung nêu trên, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Xây dựng.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường, khí thải, chất thải rắn, nước thải tại các cơ sở sản xuất công nghiệp vật liệu xây dựng; tình hình sử dụng, khai thác đất sử dụng sản xuất gạch đất sét nung; kiên quyết xử lý theo pháp luật đối với các sai phạm.

- Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố để trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định nâng mức phí bảo vệ môi trường đối với việc khai thác đất sét làm gạch nung lên mức tối đa theo quy định.

- Phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện các nội dung quản lý nhà nước và rà soát xây dựng các quy hoạch, chương trình, kế hoạch phát triển vật liệu xây không nung theo chức năng nhiệm vụ.

- Phối hợp với Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các quận, huyện trong việc tái sản xuất gạch đất sét nung bằng lò thủ công, thủ công cải tiến, lò đứng, lò vòng sử dụng nhiên liệu hóa thạch.

- Rà soát, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện nhằm quản lý chặt chẽ việc sử dụng đất làm gạch đất sét nung.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sản xuất vật liệu xây không nung chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư; chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30/6/2009 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Không tham mưu phê duyệt các dự án đầu tư hoặc chấp thuận đầu tư sản xuất gạch đất sét nung bằng công nghệ lò đứng, lò vòng hoặc các dạng lò khác có sử dụng nguyên liệu hóa thạch.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan nghiên cứu xây dựng, hoàn chỉnh các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư nhằm khuyến khích phát triển và tạo điều kiện cho các dự án chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung, các dự án sản xuất vật liệu xây không nung.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây không nung nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố để trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30/6/2009 của Chính phủ.

- Cung cấp thông tin cho Sở Xây dựng định kỳ hàng năm trước ngày 05 tháng 12 hoặc đột xuất để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Xây dựng về các nội dung:

+ Tình hình thực hiện các dự án đổi mới thiết bị, công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng không nung, dự án chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung theo Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30/6/2009 của Chính phủ.

+ Các chính sách ưu đãi đầu tư có thể áp dụng cho các doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây không nung và chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung để tuyên truyền, phổ biến cho các doanh nghiệp.

5. Sở Công Thương:

- Tăng cường quản lý, thanh tra, kiểm tra thị trường, giá cả sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Trình Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung vào danh mục các sản phẩm cơ khí trọng điểm, danh mục dự án đầu tư sản xuất sản phẩm cơ khí trọng điểm giai đoạn từ 2015 - 2020 để được ưu đãi.

- Phối hợp với Sở Xây dựng trong công tác quản lý nhà nước và tiến hành các chương trình xúc tiến đầu tư sản xuất vật liệu xây không nung, chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung, xây dựng chương trình, kế hoạch, quy hoạch phát triển vật liệu xây không nung theo chức năng nhiệm vụ.

5. Sở Tài chính:

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu xây dựng, hoàn chỉnh các chính sách hỗ trợ, ưu đãi về vốn đầu tư nhằm khuyến khích phát triển và tạo điều kiện cho các dự án chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung, các dự án sản xuất vật liệu xây không nung.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định nâng phí bảo vệ môi trường đối với việc khai thác đất sét làm gạch lên mức tối đa và thuế suất thuế tài nguyên đối với đất sét làm gạch nung.

6. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng tổ chức các hoạt động về khoa học công nghệ, giới thiệu các công nghệ sản xuất vật liệu xây không nung tiên tiến, hiện đại đến các nhà đầu tư; hướng dẫn nhà đầu tư lựa chọn dây chuyền sản xuất, công nghệ đảm bảo về môi trường, phù hợp với quy mô sản xuất, ưu tiên lựa chọn thiết bị, máy móc trong nước đã sản xuất được.

- Chủ động xây dựng, đề xuất các chế độ chính sách ưu đãi về nghiên cứu khoa học phát triển vật liệu xây không nung, sử dụng, chuyển giao công nghệ hiện đại, đảm bảo hiệu quả sản xuất và môi trường.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có dự án đầu tư sản xuất vật liệu xây không nung đổi mới công nghệ, đầu tư công nghệ mới, chuyển giao công nghệ, các dự án ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực vật liệu xây không nung, chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung được hưởng các ưu đãi của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ thành phố, Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia, áp dụng ưu đãi về chuyển giao công nghệ theo Luật Chuyển giao công nghệ.

- Ưu tiên bố trí vốn cho các đề án nghiên cứu công nghệ sản xuất vật liệu xây không nung và sản xuất thiết bị cho sản xuất vật liệu xây không nung.

- Cung cấp thông tin cho Sở Xây dựng định kỳ hàng năm trước ngày 05 tháng 12 hoặc đột xuất để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Xây dựng về các nội dung:

+ Tình hình quản lý về công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng nói chung và vật liệu xây không nung nói riêng, tỷ lệ nội địa hóa trong các dây chuyền sản xuất.

+ Các thông tin về chính sách ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực khoa học công nghệ có thể áp dụng trên địa bàn thành phố.

+ Tình hình tham gia Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ thành phố của các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng.

7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Thực hiện tốt các chính sách đào tạo nguồn nhân lực hiện có, ưu tiên cho đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp vật liệu xây không nung.

- Khuyến khích các chương trình đào tạo mới về vật liệu xây dựng, đặc biệt về vật liệu xây không nung.

8. Cục Thuế thành phố: Hướng dẫn và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân sản xuất vật liệu xây không nung chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung chính sách ưu đãi về thuế nhập khẩu, thu nhập doanh nghiệp; ưu đãi như đối với các dự án thuộc chương trình cơ khí trọng điểm đối với các dự án chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung nhẹ và sản xuất gạch xi măng cốt liệu công suất từ 07 triệu viên quy chuẩn/năm trở lên theo Điểm a Khoản 4 Điều 1 Quyết định số 567/QĐ-TTg ngày 28/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

9. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ động, tích cực tuyên truyền, phổ biến và cung cấp thông tin về khuyến khích sản xuất và ưu tiên sử dụng vật liệu xây không nung. Đối với các công trình vốn nhà nước và công trình cao tầng không phân biệt nguồn vốn theo quy định tại Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 16/4/2012, Quyết định số 567/QĐ-TTg ngày 28/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 13/2017/TT-BXD ngày 08/12/2017 của Bộ Xây dựng và các quy định khác có liên quan.

- Lập kế hoạch, xây dựng phương án, tài liệu tuyên truyền, phát hành tài liệu tuyên truyền đến các trường học (nghề, trung cấp, cao đẳng và đại học), các Hội nghề nghiệp, các chủ đầu tư, phát thanh, phát hình trên các phương tiện thông tin đại chúng.

10. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Quản lý và hướng dẫn quản lý sử dụng đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp, nhất là đất trồng lúa và rau màu theo đúng quy định tại Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa và các quy định liên quan khác của pháp luật.

- Quản lý không cho phép sử dụng đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp hoặc sử dụng lớp đất mặt thuộc tầng canh tác làm vật liệu sản xuất gạch đất sét nung.

11. Ủy ban nhân dân các quận, huyện:

- Tuyên truyền và phổ biến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố về các văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực vật liệu xây không nung cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực xây dựng và vật liệu xây trên địa bàn mình quản lý.

- Xây dựng lộ trình phát triển vật liệu xây không nung của địa phương theo định hướng quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố theo từng giai đoạn.

- Chỉ đạo tăng cường thường xuyên kiểm tra, không cho phép đầu tư xây mới hoặc tái sản xuất (đối với các cơ sở đã chấm dứt hoạt động) các cơ sở sản xuất gạch đất sét nung bằng lò thủ công, lò đứng, lò vòng trên địa bàn. Nếu để xảy ra tái phát sản xuất, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố.

- Chủ động, tăng cường kiểm tra về công tác quản lý chất lượng vật liệu xây không nung và tuyên truyền các tổ chức, cá nhân trên địa bàn sử dụng vật liệu xây không nung theo định hướng tại Quyết định số 567/QĐ-TTg, Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 13/2017/TT-BXD ngày 08/12/2017 của Bộ Xây dựng và các quy định khác của pháp luật về sử dụng vật liệu xây không nung.

- Rà soát các chủ đầu tư sản xuất và dự án trên địa bàn có sử dụng vật liệu xây không nung, chủng loại, số lượng và tỷ lệ sử dụng (%) trên tổng số vật liệu xây của công trình, đặc biệt đối với các dự án, công trình bắt buộc sử dụng tại Chỉ thị số 10/CT-TTg, Quyết định số 567/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 13/2017/TT-BXD ngày 08/12/2017 của Bộ Xây dựng, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Xây dựng theo mẫu tại Bảng 1 và Bảng 2 (Phụ lục đính kèm Chỉ thị này).

Thủ trưởng các ngành, các cấp, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, cung cấp thông tin cho Sở Xây dựng định kỳ hàng năm trước ngày 05 tháng 12 hàng năm về các nội dung được giao nhiệm vụ tại Chỉ thị này để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Xây dựng.

Chỉ thị này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Chỉ thị số 27/CT-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc tăng cường sử dụng vật liệu không nung và hạn chế sản xuất, sử dụng gạch đất sét nung trên địa

bàn thành phố. Trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị này, nếu có vướng mắc yêu cầu các ngành, cấp, đơn vị có văn bản gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, đề xuất báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND các quận, huyện;
- CVP, PCVP UBND TP;
- P. XD,GT&CT;
- P. NN,TN&MT;
- CV: XD2;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng



PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Chỉ thị số 01 /CT-UBND ngày 02/01/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Bảng 1: THỐNG KÊ CÁC DOANH NGHIỆP VÀ CÁ NHÂN SẢN XUẤT VẬT LIỆU KHÔNG NUNG

STT	Loại sản phẩm	Đơn vị	Tên, địa chỉ, ĐT của các tổ chức, cá nhân sản xuất	Công suất	Năm trước		Năm báo cáo	
					Số lượng đây chuyên	Sản lượng	Số lượng đây chuyên	Sản lượng
1	Gạch xi măng cốt liệu	Triệu viên						
2	Vật liệu nhẹ (gạch từ bê tông khí trung áp, gạch từ bê tông khí không chung áp, gạch từ bê tông bọt, tấm Panel từ bê tông khí chung áp).	Triệu viên QTC hoặc m3/năm						
3	Tấm tường thạch cao, tấm 3D	Triệu viên QTC hoặc m3/năm						
4	Gạch khác (đá chẻ, gạch đá ong, đất đồi và phế thải công nghiệp, gạch silicats, gạch bê tông, pabanh...)	Triệu viên QTC hoặc m3/năm						

Bảng 2: THỐNG KÊ CÁC CÔNG TRÌNH SỬ DỤNG GẠCH KHÔNG NUNG

STT	Tên công trình	Địa chỉ	Quy mô công trình	Nguồn vốn
1				
2				
3				
4				
5				
6				
...				